

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 98/2020/HSST

Ngày: 24 – 8 – 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Chất.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Sỹ Trinh**

**Ông Lê Mạnh Hùng.**

Thư ký phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:  
**Ông Nguyễn Cao Đăng** - Kiểm sát viên

Trong các ngày 20 và 24 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1977 tại Đồng Nai, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú khu phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; chỗ ở hiện nay: khu phố S, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1947 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1949, bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1983 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**2. Trần Văn C**, sinh năm 1971 tại Khánh Hòa, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố P, phường N, thị xã N, tỉnh K; chỗ ở hiện nay: khu phố 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn A (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1935, bị cáo có vợ là Ôn Thị S, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**3. Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1983 tại Đồng Nai, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: Sơn nước; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1947 và bà Huỳnh Thị N, sinh

năm 1949, bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1988 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: ngày 24/8/2018 bị Công an thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**4. Phùng Duy C**, sinh năm 1973 tại Nam Định, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã T, thành phố Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phùng Hữu T, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Phạm Thị H, sinh năm 1932 (đã chết), bị cáo có vợ là Hoàng Thị M, sinh năm 1969 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa; về nhân thân: năm 2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, năm 2007 bị Công an thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng nhập lậu.

**5. Nguyễn Thanh V**, sinh năm 1992 tại Đồng Nai, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú khu phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1947 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1949, bị cáo có vợ là Phạm Thị Tổ N, sinh năm 1995 và có 01 người con đẻ sinh năm 2013 và 02 người con nuôi lớn sinh năm 2009 và nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa; về nhân thân: năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) xử phạt 03 tháng 20 ngày tù về tội “trộm cắp tài sản”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 31/12/2019, sau khi đi làm về thì Nguyễn Thanh P, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Thanh V, Trần Văn C, Phùng Duy C và Lê Đăng T rủ nhau ngồi nhậu trước hiên nhà của P tại khu phố S, phường T, thành phố Đ, tỉnh B, đến khoảng 15 giờ cùng ngày, P rủ chơi đánh bài cào liêng ăn tiền thì tất cả đồng ý (riêng anh T không chơi). Sau đó, P đi vào nhà lấy 02 bộ bài tây loại 52 lá đã cũ ra cùng với Nguyễn Thanh N, Nguyễn Thanh V, Trần Văn C và Phùng Duy C chơi đánh bạc với hình thức đánh bài cào liêng ăn tiền.

Cách thức chơi bài cào liêng và xác định thắng thua như sau: Ban đầu một người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người tham gia chơi 03 lá bài, dựa vào số nút của lá bài để tính số điểm thắng thua, hình thức ăn thua được tính cụ thể như sau: lớn nhất là 03 lá bài cùng loại (gọi là 03 cào, ví dụ: 03 lá bài “2”), tiếp theo là sảnh (gọi là “liêng”, ví dụ: 2-3-4, J-Q-K). Nếu không thuộc 02 trường hợp trên sẽ

tính điểm (còn gọi là nút), chỉ lấy hàng đơn vị của tổng số điểm 03 lá bài, cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm (còn gọi là bù). Trước khi chia bài thì mỗi người bỏ ra 20.000 đồng đặt ra giữa sòng gọi là bài tẩy, sau khi chia bài mỗi người có quyền tự cá cược với người chơi khác (gọi là tố), mỗi người có quyền tố 01 lần hoặc nhiều lần, số tiền tố thấp nhất là 20.000 đồng, số tiền tố cao nhất là 200.000 đồng, khi không còn ai tố thì người tố cao nhất được ăn hết, nếu có nhiều người tố bằng nhau thì tính theo số điểm như trên để tính ăn thua. Các bị can đánh bạc đến 16 giờ 00 cùng ngày thì bị Công an thành phố Đồng Xoài kết hợp Công an phường Tiến Thành kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tổng số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc bị bắt quả tang là 5.660.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Thanh V, Trần Văn C và Phùng Duy C về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Duy C từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ;

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, xử phạt mỗi bị cáo số tiền 15.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu giữ tại chiếc bạc và trên người các bị cáo được chứng minh các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 5.660.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng thu giữ hiện không còn giá trị sử dụng gồm: 01 tấm bạt nylon màu đỏ trắng xanh đã cũ, 02 bộ bài tẩy.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với kết luận điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tài sản, vật chứng vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: ngày 31/12/2019, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Thanh V, Trần Văn C và Phùng Duy C có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài cào liêng ăn thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.660.000 đồng tại khu phố S, phường T, thành phố Đ, tỉnh B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Do số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.660.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo là người đã thành niên, khi thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua được bằng tiền các bị cáo hoàn toàn nhận thức được đó là hành vi phạm tội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mong muốn có tiền một cách nhanh chóng mà các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của khu dân cư, hành vi đó còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm chiếm đoạt tài sản để có tiền đánh bạc nên cần xử các bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn nên cần phân tích, đánh giá vai trò của từng bị cáo để có cơ sở khi quyết định hình phạt:

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh P là người khởi xướng, rủ các bị cáo Nguyễn Thanh N, Nguyễn Thanh V, Trần Văn C và Phùng Duy C chơi đánh bài tại nhà của mình, bị cáo đã vào nhà lấy 02 bộ bài tây loại 52 lá và trực tiếp sử dụng số tiền 1.800.000 đồng để chơi đánh bạc ăn tiền cùng các bị cáo khác nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thanh V, Nguyễn Thanh N, Phùng Duy C và Trần Văn C: Tham gia với vai trò là người thực hành, khi được bị cáo P rủ chơi đánh bạc ăn tiền các bị cáo không những không can ngăn mà còn cùng với bị cáo P chơi đánh bạc, cụ thể bị cáo Trần Văn C sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để chơi đánh bạc, Nguyễn Thanh V sử dụng số tiền 800.000 đồng để chơi đánh bạc, bị cáo Phùng Duy C sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để chơi đánh bạc và bị cáo Nguyễn Thanh N sử dụng số tiền 200.000 đồng để chơi đánh bạc nên các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Xét về nhân thân: bị cáo Phùng Duy C, năm 2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, năm 2007 bị Công an thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng nhập lậu; bị cáo Nguyễn Thanh V, năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) xử phạt 03 tháng 20 ngày tù về tội “trộm cắp tài sản”; bị cáo Nguyễn Thanh N, ngày 24/8/2018 bị Công an thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Tuy các bị cáo đã chấp hành xong các hình phạt và được coi là không có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho xã hội mà lại phạm tội chứng tỏ các bị cáo là người coi thường pháp luật nên cần xử các bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh P và Trần Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; số tiền tham gia đánh bạc không lớn, các bị cáo đều có con nhỏ và là lao động chính trong gia đình, được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Thanh N, Nguyễn Thanh V và Phùng Duy C, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn, chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình và còn có con nhỏ; bị cáo Phùng Duy C có cha đẻ là người có công với cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp cứu nước, các bị cáo đều có quan hệ là anh em ruột và chủ với nhau. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thanh V có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo còn đang nuôi dưỡng 02 người con nuôi sinh năm 2009, 2010 mồ côi cha mẹ. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc, các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên việc cho các bị cáo hưởng án treo và cải tạo không giam giữ không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo về địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án:

Số tiền thu giữ tại chiếc bạc và trên người các bị cáo được chứng minh các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 5.660.000 đồng, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước

Đối với 01 tấm bạt nylon màu đỏ trắng xanh đã cũ, 02 bộ bài tây, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 93T5 – XXXX, 01 điện thoại di động hiệu Mastel: Ngày 21/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Đăng T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại Samsung J7 Pro màu đen, số tiền 5.700.000 đồng: ngày 21/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử lý vật chứng trả lại cho Phùng Duy C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen, số tiền 260.000 đồng: ngày 21/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử lý vật chứng trả lại cho Trần Văn C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại OPPO màu đen, 01 xe mô tô biển số 93P1 – 237.XX và số tiền 400.000 đồng: ngày 21/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Thanh V nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thanh P, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Thanh V, Trần Văn C và Phùng Duy C phạm tội “**Đánh bạc**”.

### **2. Về hình phạt:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục, bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án. Tuyên giao bị cáo Nguyễn Thanh P cho Ủy ban nhân dân phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thanh P do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh P số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn C 01(một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục, bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án. Tuyên giao bị cáo Trần Văn C cho Ủy ban nhân dân phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Văn C do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bổ sung bị cáo Trần Văn C số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Tuyên giao bị cáo Nguyễn Thanh N cho Ủy ban nhân dân phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh N số tiền 15.000.000đ (*mười năm triệu đồng*) đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Tuyên giao bị cáo Nguyễn Thanh Việt cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh V số tiền 15.000.000đ (*mười năm triệu đồng*) đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phùng Duy C 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Tuyên giao bị cáo Phùng Duy C cho Ủy ban nhân dân xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bổ sung bị cáo Phùng Duy C số tiền 15.000.000đ (*mười năm triệu đồng*) đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

\* Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

### **3. Về vật chứng của vụ án:** Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.660.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 tấm bạt nylon màu đỏ trắng xanh đã cũ và 02 bộ bài tây.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001800 ngày 27/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng xoài).

### **4. Về án phí:**

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Thanh V, Trần Văn C và Phùng Duy C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

### **5. Về quyền kháng cáo:**

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.



**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Chất**